

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước

Thực hiện Văn bản số 418/SNN-TCCB ngày 08/3/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

Chi cục Kiểm lâm báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, như sau:

1. Tập trung nâng cao năng lực tổ chức, thực thi chính sách, pháp luật để giải quyết kịp thời, có hiệu quả các công việc của người dân, doanh nghiệp; nâng cao trách nhiệm giải trình, tính minh bạch, công khai với người dân và với cơ quan cấp trên trong thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan nhà nước cấp trên trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp, phân quyền theo quy định của pháp luật:

1.1. Tập trung nâng cao năng lực tổ chức, thực thi chính sách, pháp luật để giải quyết kịp thời, có hiệu quả các công việc của người dân, doanh nghiệp:

1.1.1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, nhiệm vụ công tác của cơ quan:

- Về công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho công chức đã được Chi bộ, lãnh đạo và Công đoàn cơ sở Chi cục Kiểm lâm chú trọng thông qua các kỳ họp tại đơn vị, các lớp học tập quán triệt nghị quyết do Đảng ủy và Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức, đảm bảo về thời gian, số lượng và chất lượng học tập hiệu quả;

- Về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: toàn bộ công chức Cơ quan Chi cục Kiểm lâm được nghiên cứu các bài viết nội dung về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị;

- Công tác chuyên môn thuộc các lĩnh vực: Thanh tra pháp chế, Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Hành chính tổng hợp, Tổ chức, tuyên truyền và Xây dựng lực lượng, Sử dụng và Phát triển rừng được lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm bố trí, sắp xếp cơ bản phù hợp với sở trường, trình độ chuyên môn và đủ các điều kiện theo quy định. Kết quả thực hiện qua kiểm điểm đánh giá đạt hiệu quả và đúng quy định pháp luật;

- Các phòng chuyên môn có sự phối hợp tốt với các đơn vị, sở, ban, ngành trong công tác quản lý bảo vệ rừng và thực hiện công vụ theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về bảo vệ và phát triển rừng;

- Cơ quan thực hiện chế độ giao ban định kỳ 2 tuần/lần nhằm tổng hợp kết quả thực hiện công tác chuyên môn của các phòng, đội để lãnh đạo Chi cục kịp thời chỉ đạo giải pháp những vướng mắc, khó khăn và giải quyết những tồn tại; chỉ đạo những công việc phát sinh để chủ động xử lý kịp thời.

- Về thực hiện nội quy cơ quan:

+ Toàn bộ công chức trong đơn vị thực hiện nghiêm túc nội quy của cơ quan đảm bảo thời lượng ngày, giờ làm việc theo nhiệm vụ, chức trách được giao theo quy định. Trong năm 2021 và 03 tháng đầu năm 2022 không có công chức nào vi phạm nội quy cơ quan phải bị kỷ luật;

+ Thực hiện chế độ trực cơ quan vào những ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo lịch phân công, hầu hết công chức Chi cục Kiểm lâm đã thể hiện được ý thức trách nhiệm về giữ an ninh trật tự, an toàn trong cơ quan, đảm bảo tài sản của công, không để xảy ra mất mát tài sản cơ quan.

1.1.2. Rà soát, thống kê các chính sách hiện có:

Cho đến nay, chúng ta đã có nhiều văn bản quy phạm pháp luật về các chính sách lâm nghiệp nhưng nhìn chung, có thể thấy là tính chất đồng bộ, liên kết và mức độ tác động của hệ thống chính sách này chưa có thể thu hút cao sự tham gia của nhân dân vào công tác lâm nghiệp và lợi ích của những người tham gia vào các hoạt động lâm nghiệp bền vững chưa có sức khuyến khích và sức thu hút cao.

Vi vậy, để phát triển và xã hội hóa lâm nghiệp, cần đẩy mạnh rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống chính sách lâm nghiệp hiện hành để phục vụ cho mục tiêu phát triển lâm nghiệp xã hội ở những chính sách thuộc lĩnh vực được giao (*theo biểu 1 đính kèm*) như sau:

a) Chính sách bảo đảm cho đồng bào dân tộc thiểu số, cộng đồng dân cư sinh sống phụ thuộc vào rừng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc;

b) Khoản bảo vệ và phát triển rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo quy định tại Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước;

c) Chính sách phát triển chế biến lâm sản và thị trường lâm sản thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

d) Chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 - 2020 theo Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 - 2020;

đ) Chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng thực hiện theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, trừ các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 3 của Quyết định này;

e) Chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp thực hiện theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;

f) Đối với diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp đóng cửa rừng được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí để bảo vệ. Mức hỗ trợ áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 6 Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp.

1.1.3. Đề xuất, xây dựng các cơ chế, chính sách mới:

Thực hiện Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; khôi phục và phát triển rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

Chi cục Kiểm lâm tham mưu, đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách mới như sau:

(1) Quy trình giải tỏa và trồng lại rừng sau giải tỏa; cơ chế tài chính đặc thù cho công tác trồng rừng sau giải tỏa phù hợp với thực tiễn triển khai thực hiện tại các địa phương;

(2) Quyết định thay thế Quyết định số 102/2004/QĐ-UB ngày 21/6/2004 của UBND tỉnh quy định về xử lý trách nhiệm đối với chủ rừng, kiểm lâm, ban lâm nghiệp cấp xã để phù hợp quy định của Luật Lâm nghiệp;

(3) Quy chế phối hợp trong quản lý, giám sát, kiểm tra và xử lý vi phạm phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp giữa chính quyền địa phương với Ngành tài nguyên môi trường và kiểm lâm;

(4) Chính sách đặc thù về giao, khoán rừng và đất lâm nghiệp sau khi đã khôi phục phát triển rừng;

(5) Cơ chế hưởng lợi, chia sẻ lợi ích trồng xen cây lâm nghiệp trên diện tích đất lâm nghiệp đang sản xuất nông nghiệp, trồng cây công nghiệp;

(6) Cơ chế hỗ trợ vay vốn cho người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ sản xuất nông nghiệp sang trồng rừng, trồng xen cây lâm nghiệp;

(7) Cơ chế hỗ trợ người cung cấp tin báo tố giác các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp; khen thưởng và kỷ luật trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

1.2. Nâng cao trách nhiệm giải trình, tính minh bạch, công khai với người dân và cơ quan nhà nước cấp trên trong thực hiện nhiệm vụ

1.2.1. Thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan:

- Về trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan:

+ Thông qua các đợt sinh hoạt chi bộ hàng tháng, và định kỳ họp giao ban, Chi cục trưởng có những đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Phòng chuyên môn; lắng nghe ý kiến đóng góp của công chức để đề ra các giải pháp, kế hoạch chỉ đạo thực hiện;

+ Công tác tổ chức cán bộ được thực hiện một cách công khai có sự thống nhất giữa cấp ủy và lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm;

+ Chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai về thủ tục hành chính tại cơ quan để công chức, công dân, tổ chức biết để tiện liên hệ và giải quyết công việc;

+ Chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản hàng năm, kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ và niêm yết công khai tại Chi cục Kiểm lâm theo quy định của Nhà nước.

- Về trách nhiệm của công chức, người lao động:

Công chức, người lao động trong cơ quan chấp hành tốt các quy định của Pháp luật về công chức, người lao động; có ý thức và thể hiện tốt vai trò trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ; thực hiện nếp sống văn hóa lành mạnh và không lãng phí của công; thực hiện tiết kiệm theo Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công.

1.2.2. Thực hiện chính sách đối với công chức, người lao động:

Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm luôn quan tâm đến chế độ, chính sách cho công chức, người lao động trong toàn lực lượng; chỉ đạo giải quyết chế độ nghỉ hưu, xét nâng bậc lương định kỳ và trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nghề, hưởng chế độ phụ cấp thâm niên nghề và các chế độ khác cho công chức theo quy định; lập thủ tục trình cấp thẩm quyền khen

thường kịp thời góp phần khuyến khích, động viên công chức, người lao động hoàn thành nhiệm vụ. Nhìn chung, việc thực hiện chế độ, chính sách luôn đảm bảo đúng thời hạn và đúng quy trình theo quy định.

1.2.3. Về xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Năm 2021 và 03 tháng đầu năm 2022 tại Cơ quan Chi cục Kiểm lâm không có công chức, người lao động khiếu nại, tố cáo và bị khiếu nại, tố cáo.

Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân trong lĩnh vực Lâm nghiệp; Chi cục Kiểm lâm luôn đảm bảo tính khách quan, đúng nguyên tắc, công khai, minh bạch trong kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại và công khai quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo. Trong giải quyết tố cáo luôn giữ bí mật thông tin và bảo vệ người tố cáo.

1.3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan nhà nước cấp trên trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp, phân quyền theo quy định của pháp luật

Chi cục Kiểm lâm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh về thành lập và quy định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 1292/QĐ-SNN ngày 18/10/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền theo quy định của pháp luật.

2. Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy, từ đó xác định cụ thể các nội dung sau:

2.1. Xác định cụ thể vị trí việc làm, bản mô tả, khung năng lực vị trí việc làm:

Căn cứ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm lâm cấp tỉnh, cấp huyện tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng. Sau khi tiến hành rà soát Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả được thể hiện cụ thể trong các phụ biểu sau:

- (1) Danh mục vị trí việc làm và bản mô tả công việc;
- (2) Khung năng lực vị trí việc làm của lực lượng Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng.

(Chi tiết theo Biểu 2 và 3)

2.2. Phương án bố trí biên chế công chức của các phòng chuyên môn, đội kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng, hạt kiểm lâm:

2.2.1. Bố trí biên chế dự kiến giao năm 2022: Tổng số là 282 biên chế (tính giảm biên chế hàng năm là 07 biên chế và nghỉ hưu đúng tuổi 06 biên chế).

Dự kiến rà soát, bố trí biên chế các phòng, đội, hạt kiểm lâm phù hợp với đặc điểm địa bàn quản lý: diện tích quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp (trừ diện tích do các vườn quốc gia quản lý) và số xã, phường, thị trấn có rừng theo Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Biểu 4: Hiện trạng bố trí biên chế công chức, sắp xếp số lượng cấp phó theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2022

ST T	Đơn vị	Địa bàn quản lý		Biên chế dự kiến năm 2022				Chênh lệch BC so với năm 2021	
		Diện tích QHLN (ha)	SL xã, phường, TT có rừng	Tổng	Bố trí biên chế			Biên chế giao	Tăng / giảm (-)
					Cấp trưởng	Cấp phó	công chức không giữ chức vụ		
	TỔNG CỘNG	499617	123	282	20	40	222	278	4
A	Cơ quan CCKL			60	8	16	36	56	4
I	Lãnh đạo Chi cục			3	1	2	0	3	0
II	Phòng CMNV			37	5	10	22	35	2
	Phòng TC TT&XDLL			7	1	2	4	7	0
	Phòng TTPC			8	1	2	5	7	1
	Phòng QL BVR&BTTN			7	1	2	4	7	0
	Phòng SD&PTR			8	1	2	5	7	1
	Phòng HCTH			7	1	2	4	7	0
III	Đội KLCĐ&PCCCR			20	2	4	14	18	2
	Đội KLCĐ&PCCCR số 1			10	1	2	7	10	0
	Đội KLCĐ&PCCCR số 2			10	1	2	7	8	2
II	Hạt Kiểm lâm	499617	123	222	12	24	186	222	0
1	Hạt KL Đà Lạt	25000	16	18	1	2	15	18	0
2	Hạt KL Lạc Dương	47744	6	18	1	2	14	17	1
3	Hạt KL Đơn Dương	40816	9	19	1	2	16	19	0
4	Hạt KL Đức Trọng	40131	15	21	1	2	18	21	0
5	Hạt KL Lâm Hà	36544	13	21	1	2	18	21	0
6	Hạt KL Đam Rông	65796	8	21	1	2	18	21	0
7	Hạt KL Di Linh	92214	16	24	1	2	21	24	0
8	Hạt KL Bảo Lâm	76377	11	24	1	2	21	24	0
9	Hạt KL Bảo Lộc	2334	3	9	1	2	7	10	-1
10	Hạt KL Đạ Huoai	32547	10	19	1	2	16	19	0
11	Hạt KL Đạ Tẻh	34729	10	19	1	2	15	18	1
12	Hạt KL Cát Tiên	5385	6	9	1	2	7	10	-1

2.2.2. Bố trí biên chế theo định biên tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg:

Theo Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt kết quả điều chỉnh quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030, tổng diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp trên toàn tỉnh là 596.476 ha, trong đó thuộc trách nhiệm quản lý Chi cục Kiểm lâm là 499.617 ha (phần còn lại thuộc trách nhiệm quản lý của các Vườn quốc gia). Căn cứ quy định tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ bình quân cứ 1.000 ha rừng có 01 biên chế kiểm lâm thì Chi cục Kiểm lâm hiện còn thiếu 218 biên chế so với chỉ tiêu biên chế giao năm 2022.

**Biểu 5: Dự kiến bố trí biên chế công chức thuộc Chi cục Kiểm lâm
(Theo định biên quy định tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg)**

STT	Đơn vị	Nhu cầu biên chế công chức kiểm lâm theo định biên						
		Diện tích QHLN (đã trừ các VQG) (ha)	SL xã, phường, TT có rừng	Tổng cộng (biên chế)	Bố trí biên chế			
					Cấp trưởng	Cấp phó	Bộ phận Văn phòng	Kiểm lâm địa bàn
	TỔNG CỘNG	499617	123	500	20	39	162	279
A	Cơ quan CCKL			57	8	15	34	0
I	Lãnh đạo Chi cục			3	1	2	0	
II	Phòng CMNV			34	5	9	20	0
	Phòng TC TT&XDLL			5	1	1	3	
	Phòng TTPC			7	1	2	4	
	Phòng QLBVR&BTNN			7	1	2	4	
	Phòng SD&PTR			7	1	2	4	
	Phòng HCTH			8	1	2	5	
III	Đội Kiểm lâm			20	2	4	14	0
	Đội KLCĐ&PCCCR số 1			10	1	2	7	
	Đội KLCĐ&PCCCR số 2			10	1	2	7	
B	Hạt Kiểm lâm	499617	123	443	12	24	128	279
1	Hạt KL Đà Lạt	25000	16	37	1	2	11	23
2	Hạt KL Lạc Dương	47744	6	34	1	2	11	20
3	Hạt KL Đơn Dương	40816	9	37	1	2	11	23
4	Hạt KL Đức Trọng	40131	15	42	1	2	11	28
5	Hạt KL Lâm Hà	36544	13	37	1	2	11	23
6	Hạt KL Đam Rông	65796	8	45	1	2	11	31
7	Hạt KL Di Linh	92214	16	54	1	2	11	40
8	Hạt KL Bảo Lâm	76377	11	50	1	2	11	36
9	Hạt KL Bảo Lộc	2334	3	15	1	2	9	3
10	Hạt KL Đạ Huoai	32547	10	35	1	2	11	21
11	Hạt KL Đạ Tẻh	34729	10	38	1	2	11	24
12	Hạt KL Cát Tiên	5385	6	18	1	2	9	6

2.3. Biên chế kiểm lâm và việc thực hiện tinh giản biên chế tại đơn vị:

2.3.1. Thực trạng về số lượng và chất lượng đội ngũ kiểm lâm:

Năm 2015, Chi cục Kiểm lâm được giao 323 biên chế (đã tính biên chế của Chi cục Lâm nghiệp cũ), đến nay (năm 2022) Chi cục Kiểm được giao là 282 biên chế và 02 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.

Tính đến 10/3/2022, tổng số công chức hiện có là 232 người (có 202 nam; 30 nữ), trong đó:

- Về độ tuổi: dưới 30 tuổi: 10 người; từ 31 tuổi đến dưới 40 tuổi: 85 người; từ 41 tuổi đến dưới 50 tuổi: 68 người; từ 51 tuổi đến dưới 55 tuổi: 34 người; từ 56 tuổi trở lên:

35 người.

- Về trình độ chuyên môn: trình độ thạc sỹ: 29 người; đại học: 140 người; cao đẳng: 03 người; trung cấp: 59 người; sơ cấp: 01 người.

- Đã được đào tạo về lý luận chính trị: Cao cấp: 13 người; Cử nhân: 02 người; Trung cấp: 64 người.

- Đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước: Kiểm lâm viên chính hoặc tương đương: 102 người; Kiểm lâm viên hoặc tương đương: 68 người; Kiểm lâm viên trung cấp: 19 người.

2.3.2. Tình hình thực hiện tinh giản biên chế và giải quyết chế độ nghỉ hưu, nghỉ thôi việc trong lực lượng Kiểm lâm

Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về tinh giản biên chế; Thông tư liên tịch 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ trưởng: Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và các văn bản điều chỉnh, hướng dẫn có liên quan; năm 2015, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng đã xây dựng đề án tinh giản biên chế (giai đoạn 2015-2021) với tổng số lượng tinh giản là 30 biên chế (chiếm tỷ lệ 10%).

Kết quả: từ năm 2015 đến hết tháng 3/2022) đã có 39 công chức được giải quyết nghỉ tinh giản biên chế theo đúng quy định, giải quyết chế độ nghỉ hưu theo quy định đối với 49 công chức và nghỉ thôi việc 02 công chức. cụ thể như sau:

STT	Thời gian	Nghỉ 108 (người)	Nghỉ hưu (người)	Thôi việc (người)
1	2015	14	7	0
2	2016	3	8	0
3	2017	1	9	0
4	2018	4	11	1
5	2019	7	9	1
6	2020	2	5	0
7	2021	6	8	0
8	3/2022	2	0	0
Tổng cộng		39	57	2

3. Rà soát, tham mưu Sở trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung:

3.1. Phân quyền theo ngành, lĩnh vực lâm nghiệp: không có đề xuất.

3.2. Phân cấp theo ngành, lĩnh vực: không có đề xuất.

3.3. Giải pháp thực hiện phân cấp, phân quyền trong từng ngành, lĩnh vực: không có đề xuất.

3.4. Đề xuất nội dung định hướng phân cấp và các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới:

a) Các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội: không có.

b) Nghị định của Chính phủ; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

Đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của

Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng, trong đó có nội dung phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đối với Ủy ban nhân dân các cấp. Lý do sửa đổi, bổ sung: Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg căn cứ “Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004; căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng”; hiện nay các căn cứ trên đã hết hiệu lực, được thay thế bằng Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

c) Thông tư của Bộ trưởng:

Đề nghị sửa đổi thay thế Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn. Lý do một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn không còn phù hợp đã được quy định tại Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách.

d) Quyết định của UBND tỉnh:

Đề nghị sửa đổi thay thế:

- Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Quyết định số 1559/QĐ-UBND 14/7/2016 của UBND tỉnh về thành lập và quy định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng;

e) Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Quyết định số 1292/QĐ-SNN ngày 18/10/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng;

f) Quyết định của Chi cục Kiểm lâm:

Trên cơ sở căn cứ các quyết định đã sửa đổi, bổ sung của UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm sẽ ban hành quyết định thay thế Quyết định số 87/QĐ-KL ngày 27/12/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận giúp việc hạt kiểm lâm, đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng và Kiểm lâm địa bàn.

4. Kết quả thực hiện và những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện việc phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước tại Chi cục Kiểm lâm:

4.1. Về công tác chỉ đạo, điều hành:

Được sự quan tâm, chỉ đạo điều hành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, phạm vi quản lý và phân cấp về lĩnh vực lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm Lâm Đồng đã chủ động tổ chức triển khai xây dựng các kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Cụ thể, Chi cục Kiểm lâm đã tích cực tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền, triển khai:

- Thông tư số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn Về nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh về thành lập và quy định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng;

- Quyết định số 1597/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh về việc chuyển giao nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về lĩnh vực lâm nghiệp từ hạt kiểm lâm sang phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn (hoặc phòng kinh tế);

- Quyết định số 1292/QĐ-SNN ngày 18/10/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng;

- Quyết định số 87/QĐ-KL ngày 27/12/2016 của Chi cục Kiểm lâm về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận giúp việc hạt kiểm lâm, đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng và kiểm lâm địa bàn;

- Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách.

4.2. Về tổ chức triển khai thực hiện:

4.2.1. Kết quả đạt được:

a) Phân cấp cho cơ quan cấp tỉnh:

- Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: UBND tỉnh đã quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của theo Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016.

- Đối với Chi cục Kiểm lâm: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 về thành lập và quy định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng; trong đó:

- + Đã thành lập Chi cục Kiểm lâm trên cơ sở sáp nhập và tổ chức lại Chi cục Lâm nghiệp và Chi cục Kiểm Lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- + Quy định rõ cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm gồm: lãnh đạo Chi cục; các phòng chuyên môn; 02 đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng và các hạt kiểm lâm trực thuộc Chi cục Kiểm lâm.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 1292/QĐ-SNN ngày 18/10/2016 quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn, hạt kiểm lâm, đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm theo quy định của pháp luật.

- Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Quyết định số 87/QĐ-KL ngày 27/12/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận giúp việc hạt kiểm lâm, đội kiểm

lâm cơ động và phòng cháy chữa, cháy rừng và kiểm lâm địa bàn.

Từ các quyết định trên cho thấy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng: UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục Kiểm lâm đã kịp thời triển khai các văn bản phân cấp của Chính phủ, Bộ Nội vụ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về lĩnh vực lâm nghiệp, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị trong giai đoạn 2016-2022.

b) Phân cấp cho cơ quan cấp huyện:

Thực hiện Quyết định số 1597/QĐ-UBND, ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh về việc chuyển giao nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về lĩnh vực lâm nghiệp từ hạt kiểm lâm sang phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế). Kết quả: Chi cục Kiểm lâm đã tiến hành bàn giao nhiệm vụ và biên chế từ 12 hạt kiểm lâm sang 12 Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế); hàng năm, Chi cục Kiểm lâm tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đã phân cấp, bàn giao về lĩnh vực lâm nghiệp cho địa phương cấp huyện như sau:

(1) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, quyết định chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương;

(2) Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương;

(3) Tổ chức thực hiện việc phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng tại địa phương theo quy định của pháp luật;

(4) Giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; lập hồ sơ quản lý rừng; tổ chức trồng rừng thay thế;

(5) Tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng tại địa phương;

(6) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng;

(7) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp tại địa phương;

(8) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự án giao đất, giao rừng đối với diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê theo quy định của pháp luật;

(9) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương theo quy định

4.2.2. Đánh giá chung:

a) Ưu điểm:

- Từ khi được bàn giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về lâm nghiệp, các Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn luôn nỗ lực thực hiện các nội dung quản lý nhà nước theo quy định. Trong quá trình thực hiện luôn đề cao vai trò trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục Kiểm lâm và chính quyền địa phương trong công tác quản lý rừng và đất lâm nghiệp.

- Tỉnh giảm được 01 cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về lâm nghiệp (Chi cục Lâm nghiệp); tỉnh giảm 02 phòng chuyên môn và hành chính thuộc Chi cục lâm nghiệp; tỉnh giảm một số vị trí việc làm thuộc Chi cục Lâm nghiệp như trưởng, phó phòng, văn

thư tập vụ, lái xe...

- Đã chủ động tham mưu UBND tỉnh, UBND cấp huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm, hạt kiểm lâm, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị chủ rừng, UBND cấp xã thực hiện tốt công tác quản lý rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn.

- Công tác phối hợp giữa phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Hạt Kiểm lâm và các đơn vị liên quan khác cơ bản nhịp nhàng; công tác tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn được thực hiện thường xuyên, liên tục.

- Công tác tuyên truyền vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng tiếp tục được duy trì, thông qua nhiều hình thức khác nhau; góp phần nâng cao ý thức của người dân trong việc chấp hành pháp luật.

- Đã tham mưu UBND huyện chỉ đạo hạt kiểm lâm, UBND cấp xã và các đơn vị chủ rừng triển khai đồng bộ các nội dung phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; tích cực trong công tác chữa cháy rừng; vì vậy đã hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra.

b) Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, trong quá trình tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lâm nghiệp còn gặp một số khó khăn, tồn tại như:

- Việc sáp nhập Chi cục Lâm nghiệp và Chi cục Kiểm lâm thành một cơ quan dẫn tới quá tải công việc, nhiệm vụ. Do vậy, đôi khi một số công việc còn giải quyết, xử lý trễ hạn.

- Chi cục Kiểm lâm vừa thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về sử dụng phát triển rừng; đồng thời lại thực hiện chức năng ngăn chặn, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về lĩnh vực lâm nghiệp nên nhiều khi khó thực hiện.

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực lâm nghiệp nhiều, chưa có hướng dẫn cụ thể; việc giao nhiệm vụ giữa quản lý nhà nước về lĩnh vực lâm nghiệp chưa rõ ràng giữa hạt kiểm lâm và phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nên trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng.

- Đến thời điểm hiện nay, hầu hết các phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa tham mưu UBND cấp huyện ban hành kế hoạch dài hạn, kế hoạch 05 năm về công tác quản lý rừng và đất lâm nghiệp.

- Hiện nay, hồ sơ các doanh nghiệp thuê đất, thuê rừng; hồ sơ giao khoán theo các Nghị định số 01, 135, 168 lưu trữ tại hạt kiểm lâm và phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa đầy đủ nên khó khăn trong công tác theo dõi, cập nhật thông tin và tham mưu chỉ đạo, điều hành.

- Phần mềm cơ sở dữ liệu theo dõi, cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp các phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa khai thác, sử dụng được để phục vụ cho công tác tham mưu, báo cáo UBND cấp huyện.

- Theo Quyết định số 1597/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh có nội dung chuyển giao biên chế, nhân sự nhưng một số đơn vị chỉ chuyển giao nhân sự chưa chuyển giao biên chế (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Bảo Lâm); một số đơn vị chuyển giao biên chế chưa chuyển giao nhân sự (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện: Đạ Huoai, Di Linh, Lâm Hà, Đạ Tẻh).

- Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn xảy ra tại một số địa phương và diễn biến phức tạp như tại huyện: Đam Rông, Lạc Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Bảo Lâm.

- Việc kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân nhận khoán, được giao khoán bảo vệ rừng vi phạm hợp đồng, để rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm còn chưa được các đơn vị chủ rừng kiểm tra, xử lý nghiêm minh.

- Các đơn vị chủ rừng chưa tích cực tổ chức trồng lại rừng trên diện tích đất đã giải tỏa, nhằm chống tái lấn chiếm.

- Công tác báo cáo còn chậm hoặc không báo cáo về Chi cục Kiểm lâm theo đề tổng hợp theo dõi theo quy định.

c) Giải pháp:

- Phải có sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc chỉ đạo triển khai;

- Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm và các phòng chuyên môn được giao nhiệm vụ phải chủ động, tích cực xây dựng kế hoạch và các văn bản triển khai thực hiện;

- Hàng năm phải xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp, từ đó có báo cáo đánh giá những ưu điểm, các tồn tại và nguyên nhân để phát huy mặt tích cực; khắc phục những tồn tại hạn chế cho những năm tiếp theo.

- Phải tổng hợp tham mưu, đề xuất các ý kiến của địa phương với cấp thẩm quyền nhằm bổ sung hoàn thiện các nội dung quy định về phân cấp được thiết thực hơn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;

- Lưu: VT, XDLL, Thanh (3).

CHI CỤC TRƯỞNG

Vũ Đình Cường

**Biểu 1: RÀ SOÁT CƠ CHẾ CHÍNH, SÁCH SÁCH HỖ TRỢ CHO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN
GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Báo cáo số: 54/BC-KL ngày 15/3/2022 của Chi cục Kiểm lâm)

Số TT	Số văn bản, Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Tên Văn bản	Tóm tắt các Nội dung chính hỗ trợ	Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc	Đề xuất điều chỉnh, bổ sung
1	Số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015	Chính phủ	Nghị định	Chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc	Thuận lợi cho việc bảo đảm cho đồng bào dân tộc thiểu số, cộng đồng dân cư sinh sống phụ thuộc vào rừng thực hiện theo quy định tại Nghị định.	Tiếp tục thực hiện
2	Số 168/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2016	Chính phủ	Nghị định	Về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước;	Thuận lợi cho việc Khoán bảo vệ và phát triển rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo quy định tại Nghị định	Tiếp tục thực hiện
3	Số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015	Chính phủ	Nghị định	Về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;	Thuận lợi cho việc phát triển chế biến lâm sản và thị trường lâm sản thực hiện theo quy định tại Nghị định.	Tiếp tục thực hiện
4	Số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018	Chính phủ	Nghị định	Về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;	Thuận lợi cho việc phát triển chế biến lâm sản và thị trường lâm sản thực hiện theo quy định tại Nghị định.	Tiếp tục thực hiện
5	Số 24/2012/QĐ-	Thủ tướng	Quyết định	Về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai	Thuận lợi cho đầu tư phát triển rừng đặc dụng.	Tiếp tục thực hiện

	TTg ngày 01 tháng 6 năm 2012			đoạn 2011 - 2020		
6	Số 07/2012/QĐ- TTg ngày 08 tháng 02 năm 2012	Thủ tướng	Quyết định	Chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng	-Thuận lợi cho công tác bảo vệ rừng; - Khó khăn: chưa thực hiện được định mức 1000ha rừng/ 01kiếm lâm.	Đề nghị phân bổ đúng theo định mức 1000ha rừng có 01 biên chế kiểm lâm.
7	số 38/2016/QĐ- TTg ngày 14 tháng 9 năm 2016	Thủ tướng	Quyết định	Về Chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp.	Thuận lợi cho công tác bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp.	Tiếp tục thực hiện

**Biểu 2. DANH MỤC VÀ BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM
CỦA CHI CỤC KIỂM LÂM**
(Kèm theo Báo cáo số: 54/BC-KL ngày 15/3/2022 của Chi cục Kiểm lâm)

STT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức tối thiểu	Nhiệm vụ chính trị của vị trí việc làm
I	Vị trí việc làm gắn với nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành		
1	Chi cục Trưởng	Kiểm lâm viên chính	Lãnh đạo, chỉ đạo điều hành chung các mặt hoạt động của Chi cục Kiểm lâm.
2	Phó Chi cục Trưởng	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Giúp Chi cục trưởng quản lý một số lĩnh vực công việc được giao.
3	Trưởng phòng thuộc Chi cục	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Tham mưu và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm về các nhiệm vụ được giao của phòng theo quy định
4	Đội trưởng thuộc Chi cục	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Quản lý, điều hành chung công việc của Đội; theo dõi công việc, đề xuất lãnh đạo Chi cục giải quyết công việc được giao. Chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phụ trách.
5	Hạt trưởng thuộc Chi cục	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Quản lý, điều hành chung công việc của Hạt: theo dõi công việc, đề xuất lãnh đạo Chi cục giải quyết công việc được giao. Chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phụ trách.
6	Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Giúp Trưởng phòng thuộc Chi cục Kiểm lâm một số lĩnh vực công việc được giao.
7	Đội phó thuộc Chi cục	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Giúp Đội trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Đội trưởng. Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.
8	Hạt phó thuộc Chi cục	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Giúp Hạt trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Đội trưởng. Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.
II	Vị trí việc làm gắn với nhóm chuyên môn, nghiệp vụ		
1	Tổ chức tuyên truyền và xây dựng lực lượng.	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Tham mưu: hoạt động của các tổ chức và biên chế; quản lý đội ngũ công chức, viên chức theo thẩm quyền phân cấp; công tác xây dựng lực lượng; công tác tuyên truyền luật QLBR.
2	Hành chính tổng hợp.	Chuyên viên Kiểm	Tham mưu công tác tài chính-hành chính cơ quan.

		lâm viên hoặc tương đương	
3	Quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Tham mưu công tác quản lý rừng, bảo vệ rừng, PCCCR, bảo tồn thiên nhiên, quản lý, bảo vệ động vật hoang dã.
4	Theo dõi sử dụng và phát triển rừng	Kiểm lâm viên hoặc tương đương	Tham mưu công tác sử dụng và phát triển rừng; quy hoạch 3 loại rừng.
5	Thanh tra- Pháp chế	Kiểm lâm viên	Tham mưu thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo về lĩnh vực lâm nghiệp; tham mưu công tác pháp chế cơ quan.
6	Kiểm lâm (Kiểm lâm viên trung cấp trở lên)	Kiểm lâm viên trung cấp	Tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; Phòng cháy chữa cháy rừng tại địa bàn được phân công.
III	Vị trí việc làm gắn với nhóm hỗ trợ, phục vụ		
1	Hành chính một cửa	Cán sự	Phụ trách một cửa và cải cách hành chính cơ quan
2	Công nghệ thông tin	Chuyên viên hoặc tương đương	Tham mưu quản lý về công nghệ thông tin của cơ quan
3	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	Tham mưu công tác tài chính cơ quan
4	Thủ quỹ	Nhân viên	Thực hiện đúng quy định về trách nhiệm về quản lý quỹ tiền mặt cơ quan
5	Văn thư-Lưu trữ	Nhân viên	Tham mưu công tác văn thư –Lưu trữ cơ quan
6	Phục vụ, Bảo vệ		Thực hiện nhiệm vụ vệ sinh cơ quan; thực hiện công tác bảo vệ cơ quan
7	Lái xe		Thực hiện nhiệm vụ lái xe cơ quan

Biểu 3. KHUNG NĂNG LỰC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA CHI CỤC KIỂM LÂM
(Kèm theo Báo cáo số: 54/BC-KL ngày 15/3/2022 của Chi cục Kiểm lâm)

STT	Tên vị trí việc làm	Năng lực, kỹ năng, tiêu chuẩn, điều kiện	Nội dung yêu cầu
I	Khung năng lực gắn với nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành		
1-	Chi cục trưởng	Năng lực, kỹ năng	<p>- Năng lực: Chỉ đạo điều hành và phối hợp hoạt động, năng lực tập hợp, quy tụ; giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tế của ngành; tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; tổ chức, chỉ đạo, quản lý hoạt động nghiệp vụ; quản lý tổ chức, biên chế, kinh phí, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật; bố trí, chỉ đạo, kiểm tra công chức kiểm lâm; theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp; PCCCR; kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy hoạch, thiết kế kinh doanh rừng, quy trình điều chế, khai thác; xử lý hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xử lý các vụ vi phạm thuộc lĩnh vực QLTVR, quản lý lâm sản.</p> <p>- Kỹ năng: Xử lý tình huống; Phân tích; giao tiếp; phối hợp. Biết phương pháp nghiên cứu, đề xuất triển khai hoặc bổ sung, sửa đổi quy chế quản lý, quy trình nghiệp vụ, tổng kết cải tiến nghiệp vụ quản lý nắm được xu thế phát triển nghiệp vụ trong nước và quốc tế; tổ chức bộ máy hoạt động cơ quan, phát triển đội ngũ công chức; quản lý hoạt động công chức Kiểm lâm; quản lý tài sản, tài chính. Sử dụng thành thạo máy vi tính phục vụ cho công việc.</p>
		Tiêu chuẩn, trình độ	<p>- Chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp;</p> <p>- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp trở lên;</p> <p>- Quản lý nhà nước: ngạch kiểm lâm viên chính hoặc tương đương trở lên;</p> <p>- Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014.</p> <p>- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương.</p> <p>- Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.</p>
		Năng lực, kỹ năng	<p>- Năng lực: Chỉ đạo điều hành và phối hợp hoạt động, năng lực tập hợp, quy tụ; tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp; PCCCR; kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy hoạch, thiết kế kinh doanh rừng, quy trình điều chế, khai thác; thay mặt Chi cục trưởng điều hành hoạt động cơ quan khi được Chi cục trưởng ủy quyền.</p> <p>- Kỹ năng: Tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật của ngành; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động về chuyên môn nghiệp vụ; quản lý hoạt động công chức Kiểm</p>

2-	Phó Chi cục trưởng		<p>lâm; phối hợp, hợp tác, liên kết hỗ trợ giữa các đơn vị và xã hội. Sử dụng thành thạo máy vi tính phục vụ cho công việc.</p> <p>Tiêu chuẩn, trình độ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp; -Trình độ lý luận chính trị: từ Cao cấp trở lên; -Quản lý nhà nước: ngạch kiểm lâm viên chính hoặc tương đương trở lên; - Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014. - Hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương. - Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
3-	Trưởng Phòng thuộc Chi cục KL.	<p>Năng lực, kỹ năng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực: Quản lý lãnh đạo và phối hợp hoạt động, năng lực tập hợp, quy tụ; tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy hoạch, quy trình công tác. - Kỹ năng: Xử lý tình huống; phân tích; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.
		<p>Tiêu chuẩn, trình độ</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp; -Trình độ lý luận chính trị: từ trung cấp trở lên; -Quản lý nhà nước: ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương trở lên; - Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014 hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc. - Hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng. - Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
4-	Phó Trưởng Phòng thuộc Chi cục KL.	<p>Năng lực, kỹ năng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực: Quản lý lãnh đạo và phối hợp hoạt động, thay mặt cấp trưởng điều hành hoạt động cơ quan khi được cấp trưởng ủy quyền; có năng lực tập hợp, quy tụ; tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy hoạch, quy trình công tác. -Kỹ năng: Xử lý tình huống; phân tích; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.
		<p>Tiêu chuẩn, trình độ</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp; -Trình độ lý luận chính trị: từ trung cấp trở lên; -Quản lý nhà nước: ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương; - Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định

			<p>tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014 hoặc có chung chỉ tiếng dân tộc.</p> <p>- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương.</p> <p>- Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.</p>
5-	Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm lâm	Năng lực, kỹ năng	<p>- Năng lực: Quản lý lãnh đạo và phối hợp hoạt động, năng lực tập hợp, quy tụ; tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy hoạch, quy trình công tác.</p> <p>- Kỹ năng: Xử lý tình huống; phân tích; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.</p>
		Tiêu chuẩn, trình độ	<p>- Chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp;</p> <p>- Trình độ lý luận chính trị: từ trung cấp trở lên;</p> <p>- Quản lý nhà nước: ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương trở lên;</p> <p>- Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014 hoặc có chung chỉ tiếng dân tộc.</p> <p>- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương.</p> <p>- Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.</p>
6-	Phó Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm lâm.	Năng lực, kỹ năng	<p>- Năng lực: Quản lý lãnh đạo và phối hợp hoạt động, thay mặt cấp trưởng điều hành hoạt động cơ quan khi được cấp trưởng ủy quyền; năng lực tập hợp, quy tụ; tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy hoạch, quy trình công tác.</p> <p>- Kỹ năng: Xử lý tình huống; phân tích; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản.</p>
		Tiêu chuẩn, trình độ	<p>- Chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp;</p> <p>- Trình độ lý luận chính trị: từ trung cấp trở lên;</p> <p>- Quản lý nhà nước: ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương;</p> <p>- Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014 hoặc có chung chỉ tiếng dân tộc.</p> <p>- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương.</p> <p>- Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.</p>
7-		Năng lực, kỹ năng	<p>- Năng lực: Quản lý lãnh đạo và phối hợp hoạt động, năng lực tập hợp, quy tụ; tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; kiểm</p>

			<p>tra việc thực hiện các phương án, quy hoạch, quy trình công tác.</p> <p>-Kỹ năng: Xử lý tình huống; phân tích; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.</p>
	Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm.	Tiêu chuẩn, trình độ	<p>-Chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp;</p> <p>-Trình độ lý luận chính trị: từ trung cấp trở lên;</p> <p>-Quản lý nhà nước: ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương trở lên;</p> <p>- Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014 hoặc có chung chỉ tiếng dân tộc.</p> <p>- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương.</p> <p>- Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.</p>
8-	Phó Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm.	Năng lực, kỹ năng	<p>-Năng lực: Quản lý lãnh đạo và phối hợp hoạt động, thay mặt cấp trưởng điều hành hoạt động cơ quan khi được cấp trưởng ủy quyền; năng lực tập hợp, quy tụ; tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy hoạch, quy trình công tác.</p> <p>- Kỹ năng: Xử lý tình huống; phân tích; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.</p>
		Tiêu chuẩn, trình độ	<p>-Chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp;</p> <p>-Trình độ lý luận chính trị: từ trung cấp trở lên;</p> <p>-Quản lý nhà nước: ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương;</p> <p>- Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014 hoặc có chung chỉ tiếng dân tộc.</p> <p>- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương.</p> <p>-Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.</p>
II	Khung năng lực gắn với nhóm chuyên môn, nghiệp vụ		
1-	Tổ chức, tuyên truyền và XDLL	Năng lực, kỹ năng	<p>- Năng lực: Tổ chức quản lý cơ quan; chỉ đạo điều hành, phân công công việc; tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch công tác.</p> <p>- Kỹ năng: Xử lý tình huống; phối hợp, hợp tác, liên kết hỗ trợ giữa các đơn vị và xã hội; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.</p>
		Tiêu chuẩn, trình độ	<p>- Trình độ chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp; Quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương trở lên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>

2-	Hành chính tổng hợp	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nắm được quy trình và các yêu cầu công việc được giao. - Kỹ năng: xử lý tình huống; phân tích, tổng hợp; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ: Có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014; tốt nghiệp đại học trở lên, phù hợp với lĩnh vực được phân công quản lý.
3-	Quản lý BVR và bảo tồn thiên nhiên	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: tổng hợp, tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp; Xây dựng phương án, kế hoạch BVR & PCCCR, theo dõi quản lý hoạt động; phối hợp, hợp tác, liên kết hỗ trợ giữa các đơn vị và xã hội; Kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy trình điều chế, khai thác; duy trì và phát triển đa dạng sinh học. - Kỹ năng: Tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật của ngành; xử lý tình huống theo từng vụ việc; phối hợp, hợp tác, liên kết hỗ trợ giữa các đơn vị và xã hội; soạn thảo văn bản, báo cáo; sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng phục vụ công tác.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp; Quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương trở lên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014.
4-	Sử dụng và Phát triển rừng	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Nắm vững chuyên môn về sử dụng và phát triển rừng; xây dựng phương án quản lý rừng bền vững; Năng lực tập hợp, tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ được giao. - Kỹ năng: Tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật của ngành; xử lý tình huống theo từng vụ việc; soạn thảo văn bản, báo cáo; phối hợp, hợp tác, liên kết hỗ trợ giữa các đơn vị và xã hội.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp; Quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương trở lên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
5-	Thanh tra - Pháp chế	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: tìm hiểu đối tượng, áp dụng văn bản pháp luật để xử lý vụ việc vi phạm; Năng lực tổng hợp, tham mưu cấp trên thực hiện nhiệm vụ; Kiểm tra việc thực hiện các phương án, quy trình điều chế, khai thác. - Kỹ năng: Tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật của ngành; xử lý tình huống theo từng vụ việc; phối hợp, hợp tác, liên kết hỗ trợ giữa các đơn vị và xã hội; soạn thảo văn bản, báo cáo; sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng phục vụ công tác.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ chuyên môn: Đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp; Quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên hoặc tương đương trở lên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

6-	Kiểm lâm (Kiểm lâm viên trung cấp trở lên)	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Xây dựng phương án, kế hoạch tuần tra BVR & PCCCR, chống phá rừng; tập hợp, quy tụ các lực lượng hỗ trợ thực hiện công tác bảo vệ rừng. - Kỹ năng: Xử lý tình huống; phối hợp, hợp tác, liên kết hỗ trợ giữa các đơn vị và xã hội; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ chuyên môn: Trung cấp chuyên ngành lâm nghiệp hoặc tương đương trở lên; Quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên trung cấp hoặc tương đương trở lên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT.
III Khung năng lực gắn với nhóm hỗ trợ, phục vụ			
1-	Hành chính một cửa	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nắm được quy trình và các yêu cầu công việc được giao. - Kỹ năng: xử lý tình huống; phân tích, tổng hợp; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ chuyên môn: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch cán sự; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; tốt nghiệp trung cấp trở lên, phù hợp với lĩnh vực được phân công.
2-	Công nghệ thông tin	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nắm được quy trình và các yêu cầu công việc được giao. - Kỹ năng: xử lý tình huống; phân tích, tổng hợp; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ: Có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; tốt nghiệp đại học trở lên, phù hợp với lĩnh vực được phân công quản lý.
3-	Kế toán	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật; nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để vận dụng vào công việc được giao. - Kỹ năng: xử lý tình huống; phân tích, tổng hợp; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; đánh giá hồ sơ; sử dụng thành thạo tin học văn phòng và các thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ: Có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch kế toán viên trung cấp; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014.
4-	Thủ quỹ	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nắm được quy trình và các yêu cầu công việc được giao. - Kỹ năng: xử lý tình huống; phân tích, tổng hợp; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ chuyên môn, chuyên ngành: Có chứng chỉ ngoại

		trình độ	ngữ với trình độ tương đương bậc 1 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014; tốt nghiệp sơ cấp trở lên, phù hợp với lĩnh vực được phân công quản lý.
5-	Văn thư-Lưu trữ	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Có khả năng và nắm được quy trình công tác văn thư-lưu trữ; nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để vận dụng vào công tác. - Kỹ năng: xử lý tình huống; giao tiếp; phối hợp; soạn thảo văn bản; sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ: Có bằng tốt nghiệp sơ cấp văn thư - lưu trữ trở lên; Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại thông tư 01/2014/TT-BDGĐT ngày 24/01/2014.
6-	Phục vụ, Bảo vệ	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đủ sức khỏe theo yêu cầu của công việc do cơ quan y tế cấp huyện trở lên xác nhận; có lý lịch rõ ràng. - Kỹ năng: xử lý tình huống; giao tiếp; phối hợp; chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, kỷ luật làm việc và các quy định của pháp luật.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ: Có bằng cấp phù hợp để hoàn thành công việc.
7-	Lái xe	Năng lực, kỹ năng	- Năng lực: Nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đủ sức khỏe theo yêu cầu của công việc; có lý lịch rõ ràng. - Kỹ năng: xử lý tình huống; giao tiếp; chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, kỷ luật làm việc và các quy định của pháp luật.
		Tiêu chuẩn, trình độ	- Trình độ chuyên môn, chuyên ngành: Có giấy phép lái xe phù hợp để hoàn thành nhiệm vụ.